

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Khiếu.

2. Ông Dềnh Bá Lồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HS ngày 3 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo Kha May Th. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 3 tháng 9 năm 1963 tại xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản KL, xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha May L (đã chết) và bà Kha Thị O (đã chết). Vợ: Vi Thị Th, sinh năm 1969; Con có 04 con lớn nhất sinh năm 1986 nhỏ nhất sinh năm 1996, Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 (Bị bắt theo quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 12/11/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn) và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Kha Văn Th, sinh năm 1988. Nơi ĐKNKTT: Bản KL 3, xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Anh Lữ Văn Kh, sinh năm 1973. Nơi ĐKNKTT: Bản KL2, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Kha Văn Ph, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản KL3, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ ngày 30/7/2020, Lữ Văn Kh, sinh năm 1973, trú tại bản KL2, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Kha May Th, sinh năm 1963, trú tại bản KL3, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An nói Kh đi sang nhà cùng con trai của Th đi mua ma túy, Th sẽ trừ nợ số tiền mà Kh đang nợ Th, nghe vậy Kh đồng ý và đi đến nhà Th thì gặp Th và con trai của Th tên là Kha Văn Th đang ở trong nhà. Thấy Kha May Th lấy một cục tiền đưa cho Kha Văn Th và nói “Đây là 14.000.000đ (mười bốn triệu), con cầm tý chở anh Kh ra ngoài lấy hàng đưa về cho bố” (nghĩa cầm 14.000.000đ (mười bốn triệu) tý chở anh Kh ra ngoài mua ma túy đưa về cho Kha May Th), Kha Văn Th cầm cục tiền cất vào túi áo ngực bên trái và cùng với Lữ Văn Kh đi đến khu vực khe lới thuộc địa phận bản Piêng Phô, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì đưa số tiền ra kiểm tra xem có đủ 14.000.000 đ (mười bốn triệu) hay không, khi kiểm tra số tiền thì tổng số tiền Kha May Th đưa cho Th và Kh là 13.950.000đ (mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn) còn thiếu 50.000đ (năm mươi nghìn) thì Th lấy tiền cá nhân bỏ vào cho đủ 14.000.000 đ (mười bốn triệu). Sau khi đã kiểm tra đủ số tiền thì Kha Văn Th và Lữ Văn Kh gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 04 (bốn) bao potylen màu xanh, mỗi bao có chứa nhiều viên ma túy tổng hợp và 01 (một) bao potylen màu hồng, bên trong có chứa nhiều viên ma túy tổng hợp, sau khi mua được ma túy thì Kh và Th cùng nhau quay về. Đến khoảng 11 giờ ngày 30/7/2020, khi cả hai đi về đến ngã ba đường xuống nhà máy Thủy điện Ca Lôi thuộc địa phận bản Piêng Phô, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị bắt giữ và thu giữ toàn bộ ma túy có tổng khối lượng là 98,3 g (Chín mươi tám phẩy ba gam). Sau khi biết tin Lữ Văn Kh và Kha Văn Th bị bắt Kha May Th đã bỏ trốn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn truy nã theo quyết định số 05/QĐ ngày 12/11/2020. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Lữ Văn Kh và Kha Văn Th đã được xử lý theo bản án số 50/2021/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kha May Th không thừa nhận đưa số tiền 14.000.000 đ (Mười bốn triệu đồng) cho Kha Văn Th và Lữ Văn Kh mà chỉ thừa nhận đưa số tiền 12.000.000 đ (Mười hai triệu đồng) cho Kha Văn Th để sử dụng mua sắm thức ăn cho đám cưới.

Hành vi thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 16/12/2020, Kha May Th đang ở khu vực bản Kèo Lược 3, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có một người thanh niên dân tộc Thái không quen biết đi qua đường gặp Th và nói “ông có sử dụng ma túy không, sử dụng vào đỡ ho”, Th nói “có” và lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho người thanh niên đó và nói “đi mua giúp ông”, người thanh niên đó cầm tiền đi khoảng 20 phút sau thì quay lại đưa cho Th 01 (một) gói bao bóng màu đen, Th kiểm tra có 05 (năm) viên ma túy tổng hợp, Th bỏ vào 01 (một) ống nhựa màu xanh có nắp cất giấu vào túi quần bên trái để sử dụng dần. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Th đang ở khu vực bản Kèo Lược 3, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt giữ theo quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 12/11/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An và thu giữ trong túi quần bên trái của Th đang mặc 01 (một) ống nhựa màu xanh, bên trong có 05 (năm) viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy).

Tại kết luận giám định số 1108/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Các mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn Th và Lữ Văn Kh gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn Th và Lữ Văn Kh có tổng khối lượng là 98,3g (chín mươi tám phẩy ba gam).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/12/2020 đã xác định: Số viên nén màu hồng (nghĩ ma túy) trong ống nhựa màu xanh thu giữ của Kha May Th có tổng khối lượng là 0,5g (không phẩy năm gam). Để có cơ sở kết luận, Hội đồng đã lấy 01 (một) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,1 (không phẩy một gam) từ vật chứng thu giữ của Kha May Th gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 20/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kha May Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 54/CT-VKS-KS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Kha May Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha May Th mức án tù 14

(Mười bốn) năm đến 15 (Mười lăm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Kha May Th, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,4 g (Không phải bốn gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy. Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đã được xử lý tại bản án số 50/2021/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của những người làm chứng Kha Văn Th và Lữ Văn Kh trong quá trình điều tra và tại biên bản đối chất ngày 9/03/2021 đều thừa nhận ngày 30/7/2020 Kha May Th đã đưa số tiền 14.000.000 đ (Mười bốn triệu) đồng cho Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đi mua ma túy để đưa về cho Kha May Th, quá trình điều tra lời khai của người làm chứng đều thống nhất.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha May Th không đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo trình bày vào ngày 30/7/2020 chỉ được sử dụng số tiền 12.000.000 đ (Mười hai triệu) đồng đưa cho Kha Văn Th (con bị cáo) để đi mua thực phẩm chuẩn bị cho đám cưới của con, không đưa tiền với mục đích đi mua ma túy cho bị cáo; Đối với hành vi tàng trữ 0,5g (không phải năm) gam vào ngày 16/12/2020 bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm.

Bị cáo không tranh luận với tội danh và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề xuất. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng trong vụ án, tuy nhiên trong quá trình điều tra và các biên bản lấy lời khai và biên bản đối chất đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Kha May Th đã khai nhận hành vi phạm tội ngày 16/12/2020 là tàng trữ 0,5 g (không phải năm gam) ma túy của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, nhưng không thừa nhận hành vi ngày 30/7/2020 về việc có đưa số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) cho Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đi mua ma túy cho bị cáo mà chỉ thừa nhận đưa số tiền 12.000.000 đ (Mười hai triệu đồng) cho Kha Văn Th để cho Lữ Văn Kh mượn đi mua ma túy. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/7/2020, tại khu vực bản Piêng Phô, xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 (năm) bao potylen ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 98,3g (chín mươi tám phẩy ba gam) với mục đích đưa về cho Kha May Th, sinh năm 1963, trú tại bản Kèo Lược 3, xã PD, huyện KS (là bố của Kha Văn Th) thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, Công an xã Phà Đánh, Công an xã Nậm Cắn và Chi cục Hải quan Cửa khẩu Quốc tế Nậm Cắn phát hiện bắt quả tang, sau khi biết Kha Văn Th và Lữ Văn Kh bị bắt Kha May Th đã bỏ trốn. Và vào khoảng 11 giờ ngày 16/12/2020, tại khu vực bản Kèo Lược 3, xã PD, huyện KS, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn tiến hành bắt giữ Kha May Th theo quyết định truy nã số 05 ngày 12/11/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An và thu giữ trong túi quần bên trái của Th đang mặc 01 (một) ống nhựa màu xanh, bên trong có 05 (năm) viên ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,5g (không phải năm gam) nhằm mục đích để sử dụng. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Lữ Văn Kh và Kha Văn Th do bị cáo Kha May Th đã dùng tiền của mình để mua nên phải chịu trách nhiệm với tất cả khối lượng ma túy là 98,3 g (Chín mươi tám phẩy ba gam) và 0,5 g (không phải năm gam) là: $98,3\text{ g} + 0,5\text{ g} = 98,8\text{ g}$. Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương với khối lượng Methamphetamine được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo là người có tuổi mà không làm gương để giáo dục con cái tránh xa các chất ma túy mà lại tiếp tay cho con và thế hệ trẻ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sau khi biết việc các bị cáo Kha Văn Th và Lữ Văn Kh bị bắt đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra và giải quyết vụ án, sau khi bỏ trốn bị cáo lại tiếp tục mua ma túy để tàng trữ sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo mà quanh co chối tội về hành vi đưa tiền cho các bị cáo Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đi mua ma túy, mặc dù tại biên bản đối chất ngày 09/03/2021 giữa Kha May Th, Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đều khẳng định Kha May Th là người đưa số tiền 14.000.000 đ (Mười bốn triệu đồng) để đi mua ma túy cho Kha May Th. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từ lâu tại địa bàn, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ tương đối lớn, nếu không kịp thời phát hiện và xử lý thì bị cáo sẽ là kẻ tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép cũng như làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/7/2020 bị cáo đã bỏ trốn và đến ngày 16/12/2020 lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Kha May Th luôn quanh co, chối tội, không thừa nhận hành vi đã thực hiện là đưa tiền cho Kha Văn Th và Lữ Văn Kh đi mua ma túy mà chỉ thừa nhận về hành vi bị bắt quả tang ngày 16/12/2020, chứng tỏ bị cáo có thái độ không thành khẩn khai báo, chống đối và gây khó khăn cho công tác điều tra và làm sáng tỏ vụ án. Vì vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Kha May Th, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,4 g (Không phải bốn gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số lượng ma túy 98,3 g (Chín mươi tám phẩy ba gam) là vật chứng trong vụ án Kha Văn Th và Lữ Văn Kh Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xử lý tại bản án số 50/2021/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Lữ Văn Kh và Kha Văn Th là người đã dùng tiền của bị cáo để đi mua ma túy, hành vi đó đã được xử lý tại bản án số 50/2021/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Đối với người thanh niên đã đi mua ma túy cho bị cáo ngày 16/12/2020 hiện nay chưa xác định rõ lai lịch và địa chỉ, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào bắt được sẽ được xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha May Th: 15 (Mười lăm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Kha May Th, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,4 g (Không phải bốn gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha May Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng

Hình sự Bị cáo Kha May Th có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- UBND xã Phà Đánh.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải